

MARKET INSIGHTS REPORTS

23/05/2023

SUẤT SINH LỜI VƯỢT TRỘI Ở NHÓM DẦU KHÍ VÀ THỊT LỢN



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu giao dịch tốt về mặt kỹ thuật.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” và về cơ bản chỉ số vẫn đi ngang quanh khu vực kháng cự của mẫu hình tam giác. (ii) Dầu khí, thịt lợn là nhóm có hiệu suất sinh lời vượt trội trong vài phiên gần đây. Ngoài ra, một số mã vốn hóa nhỏ đã quay trở lại đà tăng như QBS, SAM, EVG... cũng là tín hiệu tốt. (iii) Khôi ngoại bán ròng là nhân tố chính đẩy chỉ số giảm điểm. SAB, MSN, VNM và nhóm cổ phiếu ngân hàng chính là tội đồ khiến chỉ số có lúc giảm gần 10 điểm.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 04 mã cho tín hiệu mua, 12 mã cho tín hiệu bán, 14 mã cho tín hiệu đi ngang. GAS, VIB, VCB, MBB, VHM, STB, TPB, PLX... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 48.57% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ là 1,018 điểm và kháng cự là 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Giá phân bón trong nước vẫn trong xu hướng giảm mạnh;
- Chất lượng tài sản của hệ thống NHTM đang có xu hướng suy giảm;

TTCK Mỹ: Các cuộc thảo luận về trần nợ công khó có hồi kết cho tới trước tuần 1/6/2023 và do vậy, thị trường chứng khoán vẫn sẽ giao dịch theo xu hướng đi ngang và phân hóa như những phiên giao dịch gần đây.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

| | |
|--------------------------------|--------------|
| Tổng số cổ phiếu giao dịch | 442 |
| Số cổ phiếu không có giao dịch | 30 |
| Số cổ phiếu tăng giá | 138 / 29.24% |
| Số cổ phiếu giảm giá | 268 / 56.78% |
| Số cổ phiếu giữ nguyên giá | 66 / 13.98% |

HNX

| | |
|--------------------------------|--------------|
| Tổng số cổ phiếu giao dịch | 145 |
| Số cổ phiếu không có giao dịch | 96 |
| Số cổ phiếu tăng giá | 51 / 21.16% |
| Số cổ phiếu giảm giá | 51 / 21.16% |
| Số cổ phiếu giữ nguyên giá | 139 / 57.68% |

UPCOM

| | |
|--------------------------------|--------------|
| Tổng số cổ phiếu giao dịch | 359 |
| Số cổ phiếu không có giao dịch | 505 |
| Số cổ phiếu tăng giá | 143 / 16.55% |
| Số cổ phiếu giảm giá | 134 / 15.51% |
| Số cổ phiếu giữ nguyên giá | 587 / 67.94% |

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

| | Mua | Bán | Mua-Bán |
|----------------------|------------|------------|-------------|
| Khối lượng | 16,353,999 | 38,358,681 | -22,004,682 |
| % KL toàn thị trường | 2,38% | 5,59% | |
| Giá trị | 443,28 tỷ | 1064,53 tỷ | -621,25 tỷ |
| % GT toàn thị trường | 3,92% | 9,41% | |

HNX

| | Mua | Bán | Mua-Bán |
|----------------------|----------|----------|---------|
| Khối lượng | 684,000 | 599,914 | 84,086 |
| % KL toàn thị trường | 0,66% | 0,58% | |
| Giá trị | 17,12 tỷ | 11,63 tỷ | 5,50 tỷ |
| % GT toàn thị trường | 1,24% | 0,84% | |

UPCOM

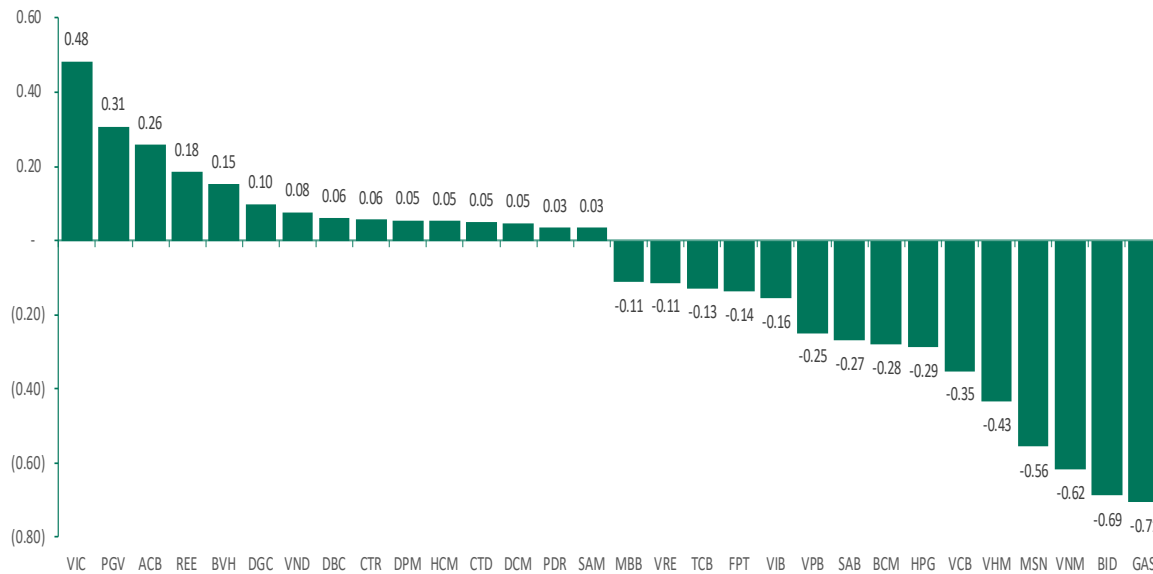
| | Mua | Bán | Mua-Bán |
|----------------------|---------|---------|----------|
| Khối lượng | 234,829 | 285,700 | -50,871 |
| % KL toàn thị trường | 0,52% | 0,63% | |
| Giá trị | 5,42 tỷ | 9,77 tỷ | -4,34 tỷ |
| % GT toàn thị trường | 1,07% | 1,93% | |

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

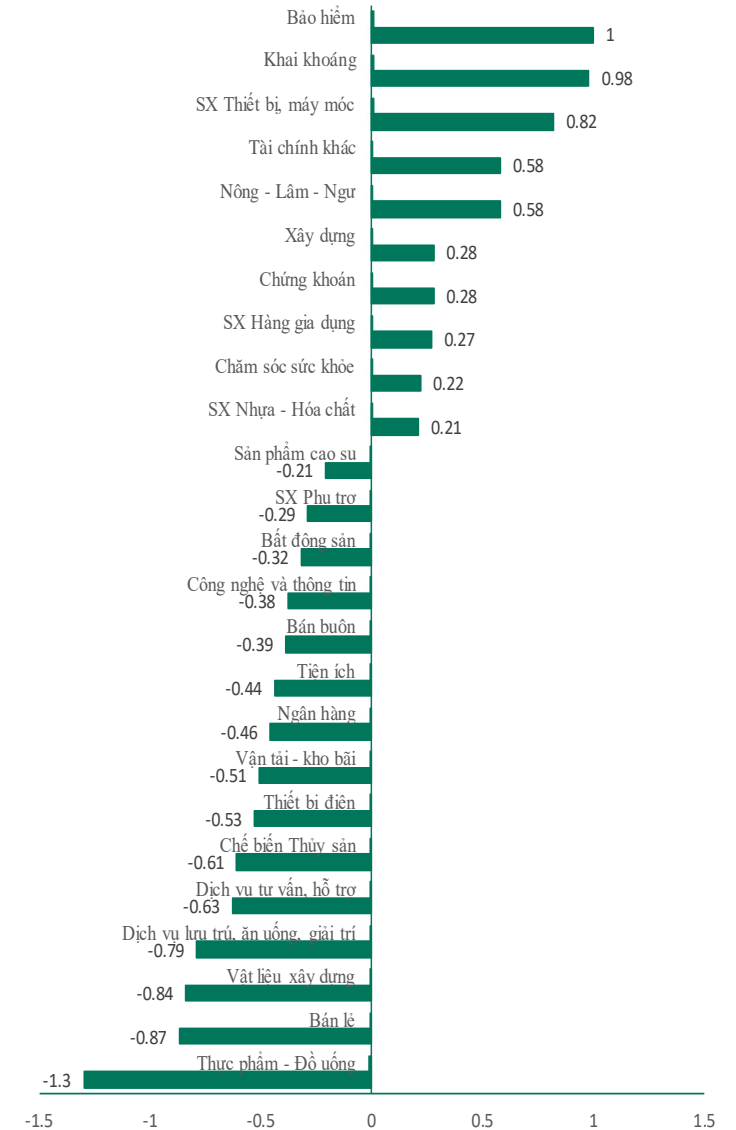
TÓP 10 VỐN HÓA

| STT | Mã CK | KL | Giá | Thay đổi | P/E | P/B | EPS | Vốn hóa |
|-----|-------|------------|--------|-----------------|-------|------|-------|---------|
| 1 | VCB | 568,800 | 92,800 | -300 (-0.32%) | 15.94 | 3.04 | 5,821 | 439,178 |
| 2 | VHM | 1,157,300 | 53,700 | -400 (-0.74%) | 8.11 | 1.46 | 6,621 | 233,830 |
| 3 | BID | 753,500 | 43,850 | -550 (-1.24%) | 14.03 | 2.02 | 3,125 | 221,816 |
| 4 | VIC | 2,019,000 | 52,600 | 500 (0.96%) | 22.22 | 1.47 | 2,367 | 200,613 |
| 5 | GAS | 435,400 | 93,200 | -1,500 (-1.58%) | 12.18 | 2.76 | 7,649 | 178,380 |
| 6 | VNM | 2,935,700 | 67,000 | -1,200 (-1.76%) | 18.45 | 4.06 | 3,632 | 140,027 |
| 7 | CTG | 4,048,500 | 27,900 | -50 (-0.18%) | 7.99 | 1.19 | 3,491 | 134,080 |
| 8 | VPB | 7,235,600 | 19,550 | -150 (-0.76%) | 7.19 | 1.25 | 2,718 | 131,243 |
| 9 | HPG | 13,620,100 | 21,700 | -200 (-0.91%) | 14.94 | 1.31 | 1,452 | 126,181 |
| 10 | TCB | 4,205,200 | 30,350 | -150 (-0.49%) | 5.30 | 0.90 | 5,725 | 106,748 |

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Suất sinh lời vượt trội ở nhóm dầu khí, thịt lợn

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 4,79 điểm (- 0.45%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Bảo hiểm, khai khoáng, sản xuất thiết bị máy móc, nông lâm ngư, tài chính khác, xây dựng, chứng khoán ... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như BVH, VNR, PTI, PVB, PVC, PVD, PVS, NAG, THI, APC, ASM, BAF, DBC, HAG, HNG, NSC, IPA, TVC, REE, CTD, CII, LCG, HBC, CSC, VND, HCM, FTS, MBS, ORS, ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVS tăng giá tốt trong phiên hôm nay:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2022;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng;
- ✓ Về kỹ thuật, giá mục tiêu của mẫu hình hiện tại quanh vùng giá 38;
- ✓ Thông tin từ hỗ trợ là PVS đã ký kết hợp đồng chế tạo và cung cấp chân đế điện gió ngoài khơi cho dự án CHW2204 tại Đài Loan (Trung Quốc) với Orsted Đài Loan. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, PTSC sẽ sản xuất 33 kết cấu móng chân đế hút chân không (suction bucket) cho tua bin. Các cấu kiện này là giải pháp thân thiện với môi trường sử dụng thiết kế tiên tiến riêng của Orsted. Các kết cấu móng trụ tua bin sẽ được lắp đặt tại trang trại điện gió ngoài khơi Greater Changhua 2b và 4 vào cuối năm 2025. Dự án ước tính sử dụng 70.000 tấn thép và mang lại hàng nghìn việc làm tại PTSC, cũng như các nhà thầu trong chuỗi cung ứng.
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(ii) DBC tăng giá tốt trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng là tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng chưa mở ra hỗ trợ đã tăng của giá;
- ✓ Giá đã cắt lên MA(200) – Trong lần gần nhất có mẫu hình tương tự thì DBC có 7 phiên tăng giá liên tiếp;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iii) REE tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long White Candle”;
- ✓ Giá cổ phiếu vượt đã vượt kênh kháng cự giảm giá dài hạn trong hôm nay;
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iv) HCM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Small White Candle”;
- ✓ Khối lượng giao dịch giảm và giá cổ phiếu chưa vượt được mốc cao mới;
- ✓ Hiện HCM đang giao dịch ở đường kháng cự của kênh giá thiết lập 16/11/2022 – Cổ phiếu cần vượt kháng cự này để thoát khỏi mẫu hình tiêu cực phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(2) Thực phẩm đồ uống, bán lẻ, vật liệu xây dựng, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, chế biến thủy sản... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt VNM, SAB, MSN, KDC, MWG, FRT, VGC, HAX, HPG, HSG, VCS, HT1, NKG, OCH, VNG, NVT, TV2, TV4, ANV, IDI, CMX... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VNM điều chỉnh giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Giá thiết lập mốc thấp mới;
- ✓ Khối ngoại bán ròng liên tục trong 9 phiên vừa qua là tác nhân đẩy VNM đi xuống;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 giảm giá của mẫu hình Sóng Elliott với giá mục tiêu tối thiểu là vùng giá 64;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 62%;

(ii) SAB giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm bám biên dải băng dưới là một tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Về lý thuyết vùng giá mục tiêu của mẫu hình giao dịch hiện tại của SAB là 130;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(iii) TV2 giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Bearish Englfing”;
- ✓ Giá đang giao dịch ở khu vực kháng cự;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14);
- ✓ Chưa có xác nhận điểm bán tuy nhiên nhà đầu tư cần thận trọng với mở mua cổ phiếu tại thời điểm này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(3) CTR giao dịch tốt ngày hôm nay:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Candle”;
- ✓ Cổ phiếu thiết lập sóng tăng giá khá mạnh;
- ✓ Về lý thuyết mẫu hình này có thể đạt tới vùng giá 90 trong trung hạn;
- ✓ Kháng cự ngắn hạn quanh vùng giá 80;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

Phân tích kỹ thuật

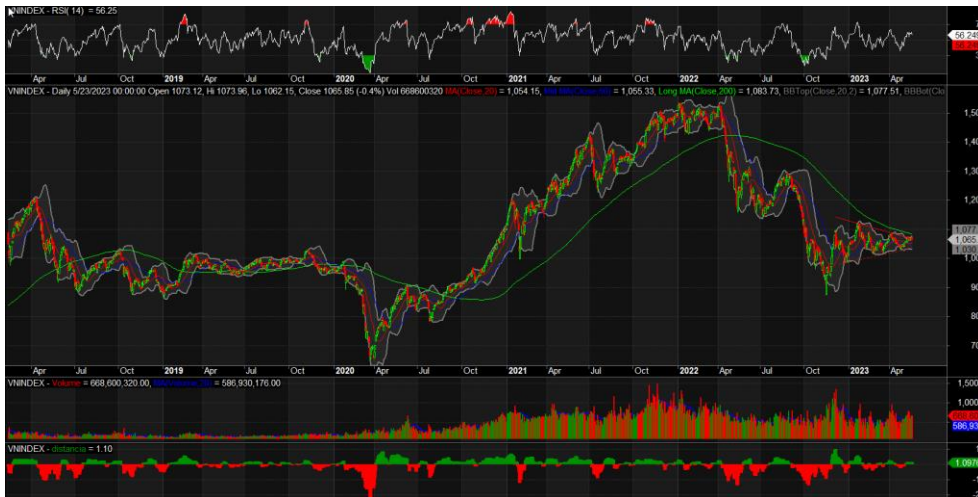
VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng không phải là tín hiệu giao dịch tốt về mặt kỹ thuật.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” và về cơ bản chỉ số vẫn đi ngang quanh khu vực kháng cự của mẫu hình tam giác. (ii) Dầu khí, thịt lợn là nhóm có hiệu suất sinh lời vượt trội trong vài phiên gần đây. Ngoài ra, một số mã vốn hóa nhỏ đã quay trở lại đà tăng như QBS, SAM, EVG... cũng là tín hiệu tốt. (iii) Khôi ngoại bán ròng là nhân tố chính đẩy chỉ số giảm đi. SAB, MSN, VNM và nhóm cổ phiếu ngân hàng chính là tội đồ khiến chỉ số có lúc giảm gần 10 điểm.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 04 mã cho tín hiệu mua, 12 mã cho tín hiệu bán, 14 mã cho tín hiệu đi ngang. GAS, VIB, VCB, MBB, VHM, STB, TPB, PLX... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 48.57% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào ngày tiếp theo. Hỗ trợ là 1,018 điểm và kháng cự là 1,100 điểm.

Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index



Đồ thị cổ phiếu DBC



Đồ thị cổ phiếu REE



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

| Ticker | Pivot | BC | TC | NarrowRange | R1 | R2 | R3 | R4 | S1 | S2 | S3 | S4 |
|----------|--------|--------|--------|-------------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|
| HNX30 | 399.74 | 399.71 | 399.77 | YES | 403.25 | 406.69 | 410.2 | 413.64 | 396.3 | 392.79 | 389.35 | 385.84 |
| HNXINDEX | 215.88 | 215.93 | 215.84 | YES | 217.22 | 218.64 | 219.98 | 221.4 | 214.46 | 213.12 | 211.7 | 210.36 |
| UPINDEX | 81.2 | 81.3 | 81.1 | NO | 81.46 | 81.92 | 82.18 | 82.64 | 80.74 | 80.48 | 80.02 | 79.76 |
| VN30 | 1069.6 | 1070.4 | 1068.8 | YES | 1075.3 | 1082.6 | 1088.4 | 1095.7 | 1062.3 | 1056.6 | 1049.3 | 1043.5 |
| VNINDEX | 1067.3 | 1068.1 | 1066.6 | YES | 1072.5 | 1079.1 | 1084.3 | 1090.9 | 1060.7 | 1055.5 | 1048.9 | 1043.7 |
| VNXALL | 1660.1 | 1661.1 | 1659.2 | YES | 1668.2 | 1678.2 | 1686.3 | 1696.2 | 1650.2 | 1642.1 | 1632.1 | 1624.1 |
| VN30F1M | 1062 | 1063.3 | 1060.8 | NO | 1068.3 | 1077.1 | 1083.4 | 1092.2 | 1053.2 | 1046.9 | 1038.1 | 1031.8 |
| VN30F1Q | 1057 | 1059.5 | 1054.6 | NO | 1062 | 1071.8 | 1076.8 | 1086.6 | 1047.2 | 1042.2 | 1032.4 | 1027.4 |
| VN30F2M | 1059.4 | 1060.7 | 1058.2 | NO | 1064.9 | 1072.7 | 1078.2 | 1086 | 1051.6 | 1046.1 | 1038.3 | 1032.8 |
| VN30F2Q | 1055 | 1056.4 | 1053.6 | NO | 1060 | 1067.8 | 1072.8 | 1080.6 | 1047.2 | 1042.2 | 1034.4 | 1029.4 |
| BID | 44.2 | 44.38 | 44.03 | NO | 44.55 | 45.25 | 45.6 | 46.3 | 43.5 | 43.15 | 42.45 | 42.1 |
| BVH | 44.33 | 44.2 | 44.47 | NO | 44.87 | 45.13 | 45.67 | 45.93 | 44.07 | 43.53 | 43.27 | 42.73 |
| CTG | 27.9 | 27.9 | 27.9 | YES | 28.1 | 28.3 | 28.5 | 28.7 | 27.7 | 27.5 | 27.3 | 27.1 |
| GVR | 16.42 | 16.42 | 16.41 | YES | 16.58 | 16.77 | 16.93 | 17.12 | 16.23 | 16.07 | 15.88 | 15.72 |
| GAS | 93.73 | 94 | 93.47 | NO | 94.37 | 95.53 | 96.17 | 97.33 | 92.57 | 91.93 | 90.77 | 90.13 |
| HDB | 19.47 | 19.45 | 19.48 | YES | 19.58 | 19.67 | 19.78 | 19.87 | 19.38 | 19.27 | 19.18 | 19.07 |
| FPT | 81.97 | 81.95 | 81.98 | YES | 82.53 | 83.07 | 83.63 | 84.17 | 81.43 | 80.87 | 80.33 | 79.77 |
| HPG | 21.78 | 21.83 | 21.74 | NO | 21.97 | 22.23 | 22.42 | 22.68 | 21.52 | 21.33 | 21.07 | 20.88 |
| KDH | 29.28 | 29.33 | 29.24 | NO | 29.52 | 29.83 | 30.07 | 30.38 | 28.97 | 28.73 | 28.42 | 28.18 |
| MBB | 18.82 | 18.85 | 18.78 | NO | 18.93 | 19.12 | 19.23 | 19.42 | 18.63 | 18.52 | 18.33 | 18.22 |
| MSN | 70.87 | 71.1 | 70.63 | NO | 71.53 | 72.67 | 73.33 | 74.47 | 69.73 | 69.07 | 67.93 | 67.27 |
| MWG | 38.42 | 38.5 | 38.33 | NO | 38.63 | 39.02 | 39.23 | 39.62 | 38.03 | 37.82 | 37.43 | 37.22 |
| NVL | 13.25 | 13.27 | 13.23 | NO | 13.4 | 13.6 | 13.75 | 13.95 | 13.05 | 12.9 | 12.7 | 12.55 |
| PDR | 13.53 | 13.5 | 13.57 | NO | 13.82 | 14.03 | 14.32 | 14.53 | 13.32 | 13.03 | 12.82 | 12.53 |
| PLX | 37.65 | 37.72 | 37.57 | NO | 37.85 | 38.2 | 38.4 | 38.75 | 37.3 | 37.1 | 36.75 | 36.55 |
| POW | 13.73 | 13.77 | 13.69 | NO | 13.82 | 13.98 | 14.07 | 14.23 | 13.57 | 13.48 | 13.32 | 13.23 |
| SAB | 159.67 | 160 | 159.33 | NO | 161.13 | 163.27 | 164.73 | 166.87 | 157.53 | 156.07 | 153.93 | 152.47 |
| SSI | 22.98 | 23.05 | 22.92 | NO | 23.17 | 23.48 | 23.67 | 23.98 | 22.67 | 22.48 | 22.17 | 21.98 |
| TCB | 30.35 | 30.35 | 30.35 | YES | 30.7 | 31.05 | 31.4 | 31.75 | 30 | 29.65 | 29.3 | 28.95 |
| STB | 27.98 | 28 | 27.97 | YES | 28.27 | 28.58 | 28.87 | 29.18 | 27.67 | 27.38 | 27.07 | 26.78 |
| TPB | 23.83 | 23.9 | 23.77 | NO | 23.97 | 24.23 | 24.37 | 24.63 | 23.57 | 23.43 | 23.17 | 23.03 |
| VHM | 53.73 | 53.75 | 53.72 | YES | 54.47 | 55.23 | 55.97 | 56.73 | 52.97 | 52.23 | 51.47 | 50.73 |
| VCB | 92.83 | 92.85 | 92.82 | YES | 93.57 | 94.33 | 95.07 | 95.83 | 92.07 | 91.33 | 90.57 | 89.83 |
| VIB | 21.38 | 21.42 | 21.34 | NO | 21.62 | 21.93 | 22.17 | 22.48 | 21.07 | 20.83 | 20.52 | 20.28 |
| VJC | 98.8 | 98.85 | 98.75 | YES | 99.6 | 100.5 | 101.3 | 102.2 | 97.9 | 97.1 | 96.2 | 95.4 |
| VIC | 52.77 | 52.85 | 52.68 | NO | 53.33 | 54.07 | 54.63 | 55.37 | 52.03 | 51.47 | 50.73 | 50.17 |
| VPB | 19.62 | 19.65 | 19.58 | NO | 19.73 | 19.92 | 20.03 | 20.22 | 19.43 | 19.32 | 19.13 | 19.02 |
| VRE | 27.82 | 27.88 | 27.76 | NO | 27.98 | 28.27 | 28.43 | 28.72 | 27.53 | 27.37 | 27.08 | 26.92 |
| VNM | 67.47 | 67.7 | 67.23 | NO | 67.93 | 68.87 | 69.33 | 70.27 | 66.53 | 66.07 | 65.13 | 64.67 |
| VRE | 29.93 | 29.65 | 30.22 | NO | 31.32 | 32.13 | 33.52 | 34.33 | 29.12 | 27.73 | 26.92 | 25.53 |

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

| Ticker | Volume | AvgVolume 10 Days | Change % | Daily Returns % |
|------------|------------------|-------------------|---------------|-----------------|
| ACB | 21,722,400 | 3,320,290 | 654 | 1.2 |
| PDR | 14,410,200 | 5,915,270 | 244 | 1.49 |
| HCM | 13,480,500 | 4,292,130 | 314 | 1.72 |
| SBS | 8,546,200 | 3,846,050 | 222 | 4.17 |
| EIB | 5,376,600 | 1,961,840 | 274.06 | 0.26 |
| VNM | 2,935,700 | 1,366,980 | 215 | -1.76 |
| PET | 2,788,400 | 943,320 | 296 | 2.71 |
| ITC | 2,568,600 | 1,070,840 | 239.87 | 5.8 |
| MSN | 2,296,900 | 659,580 | 348 | -2.22 |
| DVG | 1,518,800 | 455,380 | 334 | 6.9 |
| THH | 1,436,600 | 556,090 | 258.34 | 4.35 |
| NHV | 1,195,000 | 360,230 | 332 | -9.52 |
| REE | 1,053,400 | 401,430 | 262 | 3.3 |
| NHA | 915,900 | 404,230 | 227 | 6.77 |
| MCG | 876,500 | 290,500 | 302 | 17.35 |
| BVB | 802,100 | 291,340 | 275.31 | 0.96 |
| PXT | 781,500 | 199,830 | 391 | 2.7 |
| PTB | 745,400 | 238,900 | 312 | 1.73 |
| PNJ | 636,900 | 285,860 | 223 | 0.14 |
| BDT | 595,800 | 110,700 | 538 | -11.11 |
| DTI | 587,200 | 278,440 | 210.89 | -5.33 |
| CCL | 578,900 | 265,550 | 218 | 6.62 |
| BMS | 419,100 | 192,290 | 218 | 3.8 |
| SGR | 340,600 | 64,610 | 527 | 3.85 |
| GEE | 331,800 | 13,230 | 2,508 | 0 |
| TDN | 311,400 | 117,960 | 263.99 | -1.69 |
| TBD | 302,100 | - | 1.#J | 0.53 |
| MHC | 296,200 | 136,790 | 217 | 4.23 |
| HNH | 273,000 | 60,010 | 455 | -6.98 |
| PSI | 234,000 | 102,710 | 228 | 1.37 |
| DNL | 223,500 | 190 | 117,632 | -0.9 |
| TDH | 210,800 | 95,960 | 220 | 0 |
| MSH | 208,400 | 57,280 | 364 | 0 |
| HD6 | 203,900 | 87,270 | 234 | 5.2 |
| NXT | 101,900 | 150 | 67,933 | 7.48 |
| NNC | 72,000 | 5,000 | 1,440 | 0.29 |
| TV4 | 67,100 | 32,480 | 207 | -0.79 |
| PSW | 66,000 | 7,960 | 829 | -1.3 |
| VTV | 63,600 | 20,000 | 318 | 6.67 |
| HMC | 62,300 | 29,890 | 208 | -1.2 |

- Lưu ý: ACB, PDR HCM, SBS, EIB... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

| Ngày khuyến nghị | Mã CK | Khuyến nghị hành động | Giá mua/bán | Hiệu suất sinh lời | Ghi chú |
|------------------|-------|-----------------------|-------------|--------------------|--|
| 22-May | GEX | Mua | ≤ 15 | 10 % - 20% | Buy Kumo Break out/ Cổ phiếu có tính đầu cơ cao |
| 22-May | VCS | Mua | ≤ 53 | 10 % - 20% | Buy Kumo Break out/ Cổ phiếu có thể nắm giữ trung và dài hạn |

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU NÀO.**

Dự báo về xu hướng

- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Chúng tôi cho rằng việc điều chỉnh cũng là điều bình thường và cũng là cơ hội để tích lũy lại các cổ phiếu sau giai đoạn tăng nóng;
- Hiệu suất sinh lời vượt trội ở nhóm dầu khí và thịt lợn;
- Nhóm vốn hóa lớn chịu áp lực giảm giá do nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh. Xu hướng này có lẽ cần vài phiên giao dịch nữa mới có thể tìm thấy điểm hỗ trợ tốt của nhóm VN30;

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

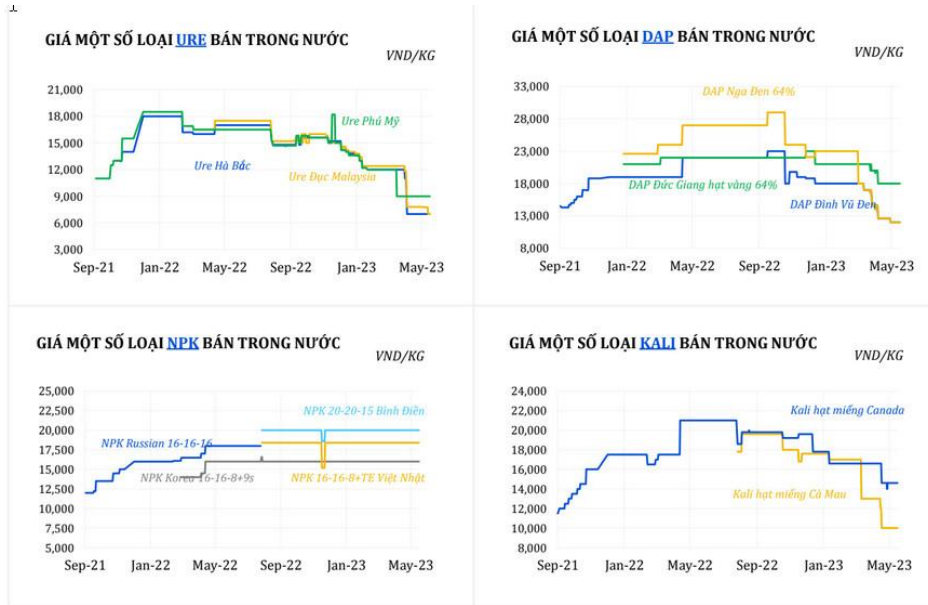
- Chính phủ vừa có Tờ trình 179/TTr-CP gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội (Chương trình), cho biết Chương trình đã được triển khai quyết liệt, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ nền kinh tế phục hồi và phát triển. Tính đến hết tháng 4-2023 dự kiến giải ngân đạt khoảng 87.300 tỉ đồng, chiếm 29% tổng nguồn lực của Chương trình (khoảng 301.000 tỉ đồng, số này không bao gồm 46.000 đồng dự kiến để nhập khẩu vaccine, thuốc điều trị, trang thiết bị y tế).
- Các nhà bán lẻ lớn ở Mỹ đã giải phóng gần hết lượng hàng tồn kho dư thừa và đang chuẩn bị bổ sung các kệ hàng của họ bằng hàng hóa mới vào mùa thu này. Triển vọng đó có khả năng cải thiện hoạt động kinh doanh các hãng vận tải biển vốn chứng kiến giá cước giảm sâu trong năm nay do nhu cầu suy yếu.
- Nghiệp vụ thị trường mở: Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu ở hai kỳ hạn 07 ngày và 28 ngày, khối lượng 10.000 tỷ đồng/ kỳ hạn đều với lãi suất 5,0%. Không có khối lượng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn; không có đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN, có 10.000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, NHNN bơm ròng 10.000 tỷ đồng ra thị trường, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giữ ở mức 1.687,71 tỷ đồng, khối lượng tín phiếu lưu hành giảm xuống mức 80.699,8 tỷ đồng.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

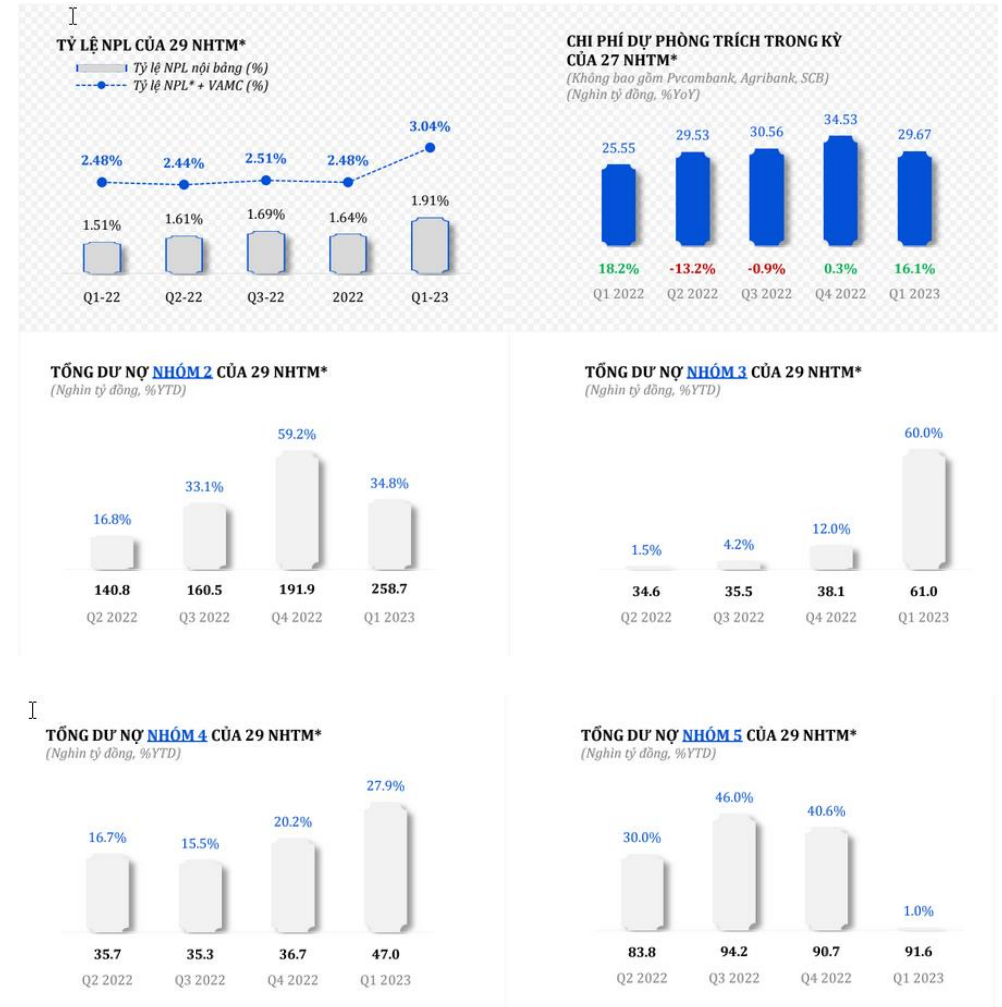
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Giá phân bón trong nước vẫn trong xu hướng giảm mạnh



Chất lượng tài sản của hệ thống NHTM đang có xu hướng suy giảm



TTCK MỸ: Xu hướng xấu tốt đan xen, thị trường chờ gió đông

Kháng cự 4,200 điểm của S&P 500 cần vượt qua

Mức 4,200 điểm sẽ rất quan trọng trong ngắn hạn với S&P 500. Nếu vượt kháng cự này, S&P 500 sẽ quay trở lại vùng 4,500 điểm.



ARK “Break out” thiết lập xu hướng tăng giá mới



Ước tính lợi nhuận của Nasdaq đã tốt hơn so với hồi đầu năm



Thị trường cần xóa mẫu hình vận động tương tự như chiến tranh thế giới thứ 2 khi ở giữa cuộc chiến tranh Nga - Ukraina

The Stock Market Essentially Ignored the 1945 Recession that Occurred Coming Out of WW2



Kết luận: Các cuộc thảo luận về trần nợ công khó có hồi kết cho tới trước tuần 1/6/2023 và do vậy, thị trường chứng khoán vẫn sẽ giao dịch theo xu hướng đi ngang và phân hóa như những phiên giao dịch gần đây.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Tòa nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769